TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 3 – ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 69/2026/QĐST-DS	*Đồng Nai, ngày 24 tháng 4 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 16 tháng 4 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 351/2025/TLST – DS ngày 26 tháng 11 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H (H1);

Địa chỉ trụ sở: Số B B, đường N, phường S, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Hữu Đ – Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền của ông T: Ông Phạm Thanh H – Chức vụ: Phó Giám đốc H1;

(Theo Quyết định số 2288A/2025/QĐ-TGĐ ngày 13/5/2025 của H1 và Quyết định số 2066E/2023/QĐ-TGĐ ngày 03/7/2023 của Tổng Giám đốc H1)

Người đại diện theo ủy quyền của ông H:

1. Ông Nguyễn Trần Trung K;

2. Ông Nguyễn Phước Anh Q;

Cùng địa chỉ liên hệ: Số C, đường P, phường T, tỉnh Đồng Nai.

(Theo Giấy ủy quyền của ngày 20/6/2025)

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Kim P, sinh năm 1971;

Địa chỉ: Số G, đường V, ấp Q, xã H (C là xã Đ, huyện T), tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Nguyễn Thị Kim P có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H tổng số tiền tính đến ngày 16 tháng 4 năm 2026 là: 1.287.204.922 đồng (Một tỷ, hai trăm tám mươi bảy triệu, hai trăm lẻ bốn

nghìn, chín trăm hai hai đồng). Trong đó: Nợ gốc là 799.944.816 đồng (Bảy trăm chín mươi chín triệu, chín trăm bốn mươi bốn nghìn, tám trăm mười sáu đồng), lãi trong hạn là 40.498.133 đồng (Bốn mươi triệu, bốn trăm chín mươi tám nghìn, một trăm ba ba đồng), lãi quá hạn 446.761.973 đồng (Bốn trăm bốn mươi sáu triệu, bảy trăm sáu mươi mốt nghìn, chín trăm bảy mươi ba đồng).

Kể từ ngày 17/4/2026 bà Nguyễn Thị Kim P phải tiếp tục thanh toán tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng số Hợp đồng tín dụng số 2995/20MN/HDTD ngày 14/02/2020 và Hợp đồng tín dụng số 28313/21MN/HĐTD ngày 30/06/2021 đã ký kết cho đến khi thanh toán hết khoản nợ nêu trên.

Trường hợp, bà Nguyễn Thị Kim P không trả nợ hoặc trả không đầy đủ, Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H được quyền yêu cầu phát mãi tài sản thế chấp để đảm bảo nghĩa vụ trả nợ.

2.2. Tài sản đảm bảo thi hành án:

Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với với đất tại thửa đất số 36, tờ bản đồ số 01, địa chỉ: xã Đ, huyện T (N là xã H), tỉnh Đồng Nai, diện tích 195,9 m^2 được Sở Tài nguyên và môi trường tỉnh Đ cấp Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, Quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số BY414201 ngày 03 tháng 02 năm 2015 cho bà Nguyễn Thị Kim P (Theo Hợp đồng thế chấp Quyền sử dụng đất số 16445/19MN/HĐBĐ do các bên đã ký tại Văn phòng C, tỉnh Đồng Nai ngày 13/6/2019 và được Chi nhánh Văn phòng Đ1 xác nhận thế chấp ngày 14/6/2019).

2.3. Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị Kim P phải thanh toán cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H số tiền 2.000.000 đồng (Hai triệu đồng) chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ.

2.4. Về án phí DSST-HGT: Bà Nguyễn Thị Kim P tự nguyện nộp 25.308.000 đồng (Hai mươi lăm triệu, ba trăm lẻ tám nghìn đồng).

Hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Phát triển Thành phố H 23.521.000 đồng (Hai mươi ba triệu, năm trăm hai mươi mốt nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí toà án số 0008461 ngày 18/11/2025 tại Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (Phòng thi hành án dân sự khu vực 3 – Đồng Nai)

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 của Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 3 – Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Huy Công